TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **243/2024**/QĐST-HNGĐ	*Châu Thành, ngày 27 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 321/2024/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2024 giữa:

* *Nguyên đơn*: Trần Thị Kim P, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Số nhà D, ấp Q, xã Q, huyện C, tỉnh Bến Tre.

* *Bị đơn:* Trần Xuân K, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Số B, ấp Q, xã Q, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 115 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2024;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị Kim P và ông Trần Xuân K.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Trần Thị Kim P và ông Trần Xuân K thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân giữa bà Trần Thị Kim P và ông Trần Xuân K chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

Ghi nhận bà Trần Thị Kim P và ông Trần Xuân K không yêu cầu về cấp dưỡng giữa vợ và chồng khi ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung là Trần Xuân Minh A, sinh ngày 24/3/2014. Sau ly hôn bà P được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Minh A, ghi nhận ông K tự nguyện cấp dưỡng nuôi con cho bà P mỗi tháng 3.000.000 (*Ba triệu đồng)* cho

đến khi con chung tròn 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng từ khi có quyết định của Toà án.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con được quyền đến thăm, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người đang trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Toà án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con. Khi có lý do chính đáng, cha mẹ có thể thoả thuận mức cấp dưỡng nuôi con, phương thức cấp dưỡng nuôi con, nếu không thoả thuận được thì yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về tài sản chung: Tự thoả thuận.

- Về nợ chung: Hai bên cùng khai không có nên Tòa án không xem xét.

3. Án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn)* đồng, án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn)* đồng, bà P tự nguyện chịu toàn bộ là 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng theo biên lai tạm ứng án phí số 0000632 ngày 18/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Bà P đã nộp đủ án phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND H.Châu Thành;
- Chi cục THADS H.Châu Thành;
- Các đương sự;
- UBND xã Quới Sơn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quốc Tuấn